

INDO-CHINOIS

PHÁP NHÚT

2000 QUYỀN

MÉTHODE RAPIDE

Edition 1932

DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •

Nº 17926

VĂN QUỐC-VĂN

Phép ráp văn chữ Pháp ra tiếng Annam

và

Phương tập đọc mau chóng cho Đồng-ấu

Tác giả giữ bản quyền



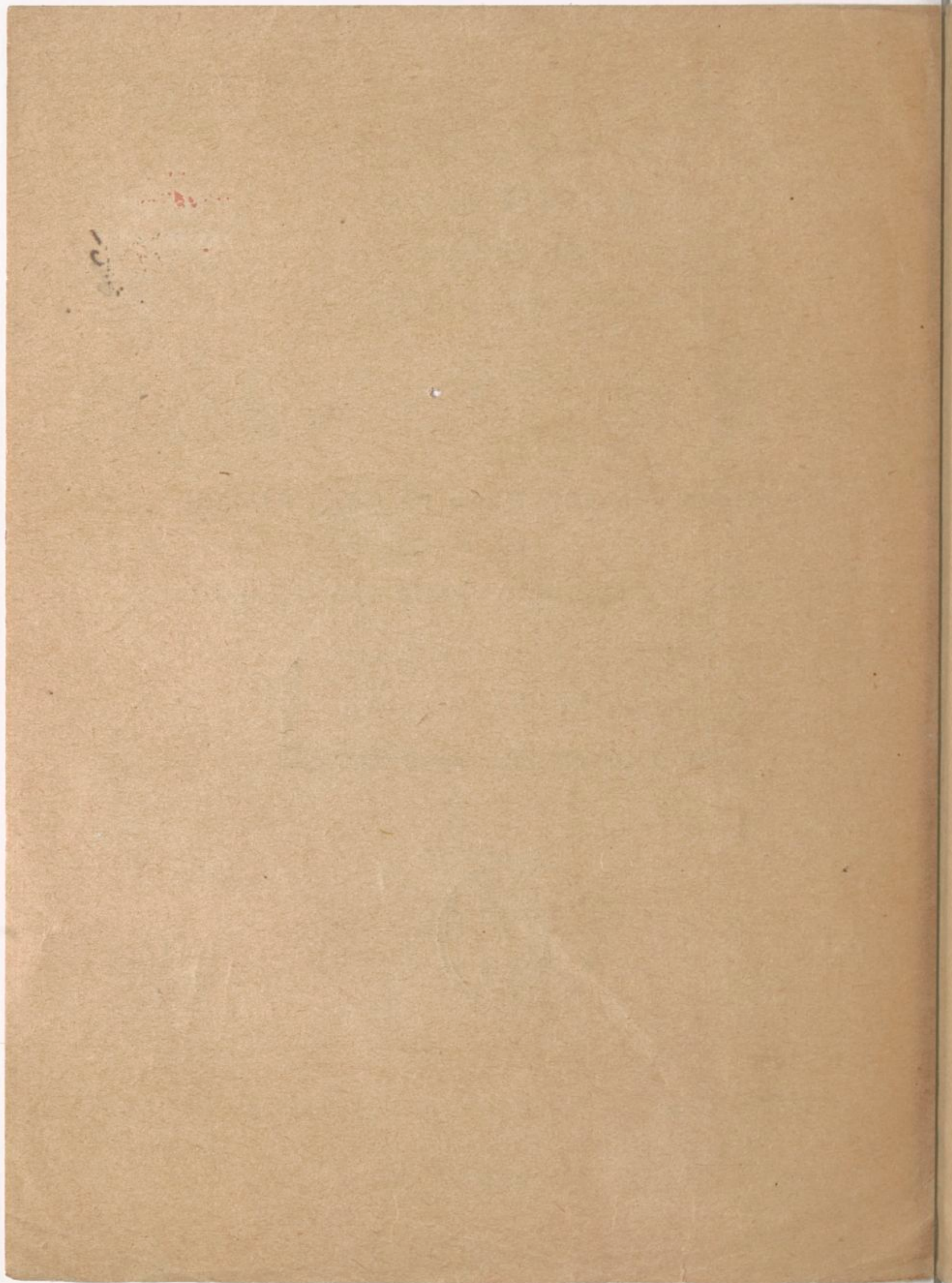
48° Indoch. Piece

1998

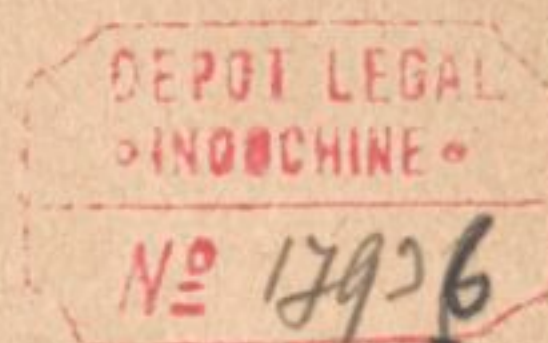
Nhà in DU'C-LU'U-PHU'ONG

158, Rue d'Espagne, 158

SAIGON



Bài thứ nhất
CHỮ IN HOA



A Ă Â B C D Đ E Ê G
H I Y K L M N O Ô Ơ
P Q R S T U Ư V X

CHỮ IN THƯỜNG

a ă â b c d đ e ê g
h i y k l m n o ô ơ
p q r s t u u v x

NĂM DẤU CHÁNH

Dấu Sắc	Dấu huyền	Dấu nặng	Dấu hỏi	Dấu ngã

Bài thứ nhì
CHỮ VIẾT HOA

A B C D E F
G H I J K L M N O
P Q R S T
U V X Y

CHỮ VIẾT THƯỜNG

a ã ä b c d đ e ě g h
i y k l m n o ố ơ p q
r s t u v x

DẤU CHẤM CÂU

phết (,) chia hai chữ kế nhau mà nghĩa riêng
chấm phết (;) chia một đoạn trước trong câu còn dính
nghĩa đoạn sau
hai chấm (:) giải nghĩa
một chấm (.) hết câu
dấu hỏi (?) chấm sau mấy câu hỏi
dấu ôi (!) buồn, vui, thương, khóc, sợ

Bài thứ ba

NGUYÊN ÂM :

a ă â e ê i y o ô ơ u ư

PHỤ ÂM

b c ch d đ g gh h k kh

l m n ng ngh nh ph qu

r s t th tr v x

Bài thứ tư

VẦN XUÔI :

C. — ca cã câ co cô cơ cu cư

K. — ke kê ki ky

Kh. — kha khă khâ khe khô khi kho khô khơ khu khư

D. — da dă dâ de dê di do dô dơ du dư

G. — ga gã gâ go gô gơ gu gư

Gh. — ghe ghê ghi

Bài thứ năm

VẦN XUÔI :

N . — na nă nâ ne nê ni no nô nơ nu nư

Ng. — nga ngă ngâ ngo ngô ngơ ngu ngư

Nh. — nha nhă nhâ nhe nhê nhi nho nhô nơ như như

Ngh. — nghe nghe nghi

Gi. — gia giă giâ gie giê gio giô giờ giu giữ

V . — va vă vâ ve vê vi vo vô vơ vu vư

Bài thứ sáu

TẬP ĐỌC :

Già-cả, nhà-nho, ngủ-nghe, dụ-dự.

Vô-cớ, khó-nghe, ghe cá, no-nê.

Ký-giả, nghi-ngờ, gà-cồ, khò-khè.

Nghĩ-nghị, khi-dễ, cò-ngà, ca nhi.

Dị-kỳ, nhỏ-nhẹ, vô-nghị, vị-nề.

Bài thứ bảy

VẦN XUÔI :

B . — ba bă bâ be bê bi bo bô bơ bu bư

T . — ta tả tâ te tê ti ty to tô tơ tu tư

Th . — tha thả thâ tbe thê thi tho thỏ thờ thu thư

Tr . — tra tră trâ tre trê tri tro trô trơ tru trư

Ph . — pha phă phâ phe phê phi pho phỏ phơ phu phư

S . — sa sả sâ se sê si sy so sô sớ su sư

H . — ha hă hâ he hê hi ho hô hơ hu hư

Bài thứ tám

TẬP ĐỌC :

Từ-bi, tha-thứ, thi-phủ, phủ-ba.

Sĩ-tử, bà-cụ, bê-trẽ, sa-ngã.

Bợ-ngợ, so-đo, tri-phủ, vô-ngệ.

Ca-sa, thi-giờ, vô-số, bơ-vơ.

Bài thứ chín

VẦN XUÔI :

L . — la lă lâ le lê ly lo lô lơ lu lư

Ch. — cha chă châ che chê chi cho chô chơ chu chur

Đ . — đa đă đâ đe dê đi đo đô đơ đu đư

R . — ra ră râ re rê ri ro rô rơ ru rư

M . — ma mă mâ me mê mi my mo mô mơ mu mur

Qu. — qua quă quâ que quê qui quy quơ

X . — xa xă xâ xe xê xi xo xô xơ xu xư

Bài thứ mười

TẬP ĐỌC :

Phổ-độ, mớ-hồ, mỹ-nghệ, chí-lý

Xa-xí, thố-lộ, quí-quá, che-chở

Cá-tra, xứ-lạ, mã-mỗ, cơ-khồ

Bò-què, xe-cộ, lo-le, bợ-đỡ

Bài thứ mười một

VẦN - NGƯỢC

Âm ây áp ân âng ác ât âu

lu ich iêc iêm iên iêng iêp iêt

iêu im in inh ip it ia

Ua uây uân uât uc ue uê ui uộc

uy uít uya uyên uyêt uỳnh um un ung

uôn uôm uôi uông uôt uơ uơu up ut

Bài thứ mười hai

TẬP ĐỌC

Công sanh dưỡng sánh tày Trời bẽ,

Ơn dạy khuyên dường thể núi non.

Công ơn đền đáp vuông tròn,

Phận trò nghĩa vẹn, phần con hiếu toàn.

Bài thứ mười ba

VẦN NGƯỢC

Em ec en eo ep et

Ưc ung ưa ước ươi ươm ươn

ương ượp ươt ươu ưt ưư

On ong op ot om oa oac oach oai

oay oam oan oang oanh oao oap oat

oắc oằm oắt oc oe oen oeo oet oi

Bài thứ mười bốn

TẬP ĐỌC

Đều hạo-phước nhơn-sanh đào-tạo

Luật công bình thiên-đạo vô-tư

Phước lành thưởng kẻ nhân-từ

Họa tai hành phạt diệt trừ ác hung

Bài thứ mười lăm

VẦN NGƯỢC

Âm ân ăng âl ác áp
Ên êng êc êch êm ênh êu êp êt
Ai ay am an ac ach ang anh ao ap au at
Yêu ya yên yêng yêt
Ông ôn ôp ôt ôi ôc ôm
Où ơi ơm ơp ơ!

Bài thứ mười sáu

TẬP ĐỌC

Ba từng bốn đực là phận gái
Năm mỗi ba giếng ấy chỉ trai
Ai dầu dẫu sắc tranh tài
Giữ mình thanh bạch mưa sai tắc lòng

Sào-Phủ và Hứa-Do

Đời thuận trị nước thái-bình, mình-chúa gặp tôi trung, cha hiền sanh con thảo, trên chúa tôi cộng hưởng âu ca, dưới lê thứ an cư lạc nghiệp.

Xưa có người Hứa-Do là người hữu đại danh hiền đức, nên chỉ Vua Nghiêu để lòng ái mộ, mới triệu đến mà phán rằng : Trẫm hằng nghe Khanh đủ tâm hiền đức, nay trẫm tuổi cao sức yếu, nên muốn nhường ngôi cho Khanh mà trị an thiên hạ.

Hứa-Do thưa rằng :

Tiên-liêu sào lâm bất quá nhưt chi.

Ngưu ẩm nhưt hà bất quá măn phúc.

Nghĩa là :

Chim Tiên-liêu làm ổ nơi rừng chằng qua trên một nhánh cây
Trâu uống nước sông chằng qua đầy bụng.

Bệ-hạ có nhường ngôi vua cho kẻ Hạ-thần dặng
làm chúa của thiên-hạ cũng chằng làm gì.

Khi Hứa-Do ra về liền đi ngay xuống suối rửa tai,
bỗng gặp Sào-Phủ cũng vừa dẫn trâu đến chỗ uống nước.

Sào-phủ mới hỏi Hứa-Do rằng : Cớ sao anh lại rửa tai ?

Hứa-Do cười ngất và đáp lại : Vua Nghiêu vì tuổi cao sức yếu, nên đòi tôi đến mà nhường ngôi ; tôi sợ cái lời của Người còn vẫn trong tai nên xuống suối mà rửa.

Hứa-Do vừa dứt lời thì Sào-Phủ vội vã dắt trâu lên trên dòng nước mà cho uống.

Hứa-Do thấy vậy lấy làm ngạc nhiên mới hỏi, tại sao anh lại dẫn trâu lên trên dòng nước mà cho uống.

Sào-Phủ đáp rằng : Tại anh rửa tai anh xuống đó nên tôi sợ trâu tôi uống nhầm, còn anh đi đâu cho người ta biết anh mà muốn nhường ngôi vua cho anh. Người ta có biết anh là tại anh muốn làm cho người ta biết, cái danh hiển của anh chẳng lẽ tự nhiên mà có, chi chi cũng tại nơi anh nên cái danh ấy mới có người nghe đặng.

Ấy là tại lòng anh hỏi còn ham danh mển lợi.

Nghe mà rửa, chẳng bằng tốt hơn là đừng nghe.

Hứa-Do nghe qua mấy lời thì rất nên thẹn thường và kính-phục Sào-Phủ là người đủ kiến thức.

Người thợ vẽ

Có một người thợ vẽ kia đem hiến cho vua Tề một bộ tranh vẽ rất khéo, thật nên đáng giá, cả quần-thần đều trầm trồ khen ngợi tài hay, vội vả đệ bộ tranh ấy lên cho vua xem.

Vua xem vừa xong thì hạ lệnh cho đòi tên thợ vẽ vào mà phán rằng : Trăm triệu người đến đây dâng ban khen tài giỏi nghề hay của người, và hỏi người cho biết.

— Vậy chớ trong nghề vẽ của người, vẽ cái chi khó hơn hết ?

— Muôn tâu Bệ-hạ, vẽ chó vẽ mèo là khó hơn hết.

— Còn vẽ cái chi dễ hơn hết ?

— Muôn tâu Bệ-hạ, vẽ ma vẽ quỷ là dễ hơn hết.

— Tại sao người giải cho trăm nghe thử ?

— Muôn tâu Bệ-hạ, chó mèo là loài thú có hình, thường hay lẫn-quần trước mắt người, nếu vẽ không hệt giống, ắt có kẻ chê, nên gọi là khó vẽ. Còn ma quỷ là thứ vô ảnh vô hình, thế tình chưa ai từng thấy, dầu vẽ thế nào cũng không ai phân biệt đặng, nên sự vẽ rất dễ dàng là như thế...

Gương tự-hồi

Đòi nhà Tề có tên linh kia lãnh phần chẵn ngựa đánh xe cho ông Yển-Tử đương kim Tề-Tướng tại triều, vốn là một vị Đại-thần niên thiếu, đã có danh thanh-liêm lại có tánh công bình đạo đức.

Mỗi khi quan Tề-Tướng đi triều bãi về ngan thành-phố, thì hơn-dân hai bên tổ dẫu kính thành, người bán lộ lại qui mà đánh lễ.

Linh ta ngồi trên xe, che lọng cho người lấy làm đặc chí, vinh mặt lỗ mặt trợn người, miệng thì hăm he, nhắm xem dưới mắt không ai và tự nghĩ rằng : Trên thì chủ ta là quan Tề-Tướng, dưới lại mấy ai hơn ta là quân tâm-phúc, một bậc cao sang oai quyền vinh hạnh.

Ngày nọ vợ tên linh đi chợ, nghe hai bên phường phố truyền ngôn, chê bai tên linh hầu của quan Tề-Tướng rằng : Chẳng biết xét mình hèn hạ, may

hưởng chúc lộc thừa, lại tưởng mình chung bậc cao sang, nên hằng bữa vinh mây hiệp chúng, nào là gièm xiêm ngạo bán đến đều. Tuy cô ta đã lóng nghe nhưng cũng giả điếc làm ngo, vào cạnh phố ngồi chờ xe quan Tể-Tướng về ngan cho tận tường chơn già.

Bỗng đâu nghe tiếng xe vừa đến, cô ta ần núp dòm coi, thấy quã thật chồng có tánh kiêu-căng, cậy thế khinh người chẳng biết xét mình, làm cho cô ta hổ thâm ra về mặt châu mày ỹ. Từ đây cô ta giữ tánh điềm-nhiên, gìn tròn phận vợ, phụ sự cho chồng, ngửa lúc chồng vui, hầu để lời khuyên nhũ.

Một buổi chiều kia vợ chồng vui vẻ, cơm nước xong xuôi, hơn lúc vắng người, cô ta mới mở lời thưa cùng chồng rằng : Từ khi thiếp về cùng chàng đến nay, ngày qua tháng lại đã trót mười thu, tuy là cửa tiền mình chẳng hơn ai, nhưng đều cư xử trong gia-đình khó người bì kịp. Từ ấy nhằng nay, chàng không một lời chích mát, thiếp chẳng một việc cãi qua, trên thuận dưới hoà tâm đồng ý hiệp. Phận thiếp tuy thấp hèn thiếu trí, nhưng cũng hằng

ghi tạc câu phu xướng phụ tùy, chàng dạy khuyên thiếp phải vâng theo, sống gởi nạc thác gởi xương cho trọn niềm chồng vợ. Thiếp dám đâu khoe tài kiến thức mà làm nghịch ý chàng, song nghĩ vì phận vợ khó nổi điềm nhiên ; xin chàng rộng lượng cho thiếp tỏ tất lời, dầu phải quấy nhờ chàng dạy bảo.

Thưa chàng, chàng nghĩ lại coi, như quan Tể-Tướng đây còn nhỏ tuổi, thân chưa đầy tám thước mà đã nên cực phẩm triều đình, danh lưu bốn bể mà hãy còn giữ tánh khiêm cung, gìn lòng từ thiện, thương dân sanh như con đỏ, hằng bố đức thi ân, chẳng kết oán gây hờn, chưa hề biết lấy sự vinh sang của Ngai mà tự cao tự trọng. Bởi có ấy mà toàn cả nhân dân khâm phục, hằng ngày cung tụng tánh đức của Ngai ; còn chàng thì mình cao quá trượng lưng lớn mười vây, ví như làm một tên lính hầu thì cũng chưa có chi là chí trọng ; sao chàng không tự xét lấy đó làm gương, chàng chẳng chút lòng thương, lại còn khinh bỉ đoàn em như cỏ rác.

Thiếp tưởng, rồi đây chi cho khỏi miệng thế tình đời oán trách, chẳng những chàng phải mang tiếng

bất lương mà thôi, mà có lẽ chủ ta là quan Tể-Tướng cũng vì chàng phải bị câu trị gia bất nghiêm, thả người nhà ra hiếp chúng. Chừng ấy chàng mới đắc đại tội cùng quan Tể-Tướng là dượng bao, mà còn phải tiếng chẳng lành lưu lại hậu thế. Phận thiếp chẳng dám nhiều lời, cúi xin chàng thâm xét.

Lính ta nghe qua dượng như giấc say mới tỉnh, nên dễ lòng ăn-năn tự-hối, bỏ lánh bạo tàn, cách ít lâu ra mặt hiền lương, quan Tể-lương dễ lòng thương, diu-dắt lính ta, sau dặng thành danh, làm quan vinh hiển trọn đời, lại khen tặng vợ lính là người hiền đức.

TÒA-THÁNH, LE 6 JUILLET 1932.

Kính cáo Đồng-Bào

Kể từ vài mươi năm trở lại đây, phần đông đồng-bào ta xu-hướng về văn Quốc-âm và lợi dụng nhiều hơn Pháp-văn và Hồn-tự.

Ví như qui ông đa văn quần kiến, lại mượn văn Quốc-âm và viết sách dịch truyện, viết báo dịch kinh, đăng giáo-hóa đoàn em trong nước; còn những người thiếu trí tài sơ, tuy chẳng dám sánh với bậc văn hào, mà làm những việc lớn lao tế thế, song cũng có thể học hiểu cho biết đọc biết viết, hầu có xem sách đọc kinh, xem truyện đọc báo; hoặc làm đơn làm tờ, viết thơ thăm viếng, hoặc giao thiệp buôn bán các nơi, vân vân...

Ấy vậy văn Quốc-âm ngày nay đã thành lập một thứ Việt-Văn thông dụng dễ dàng cho toàn cả quốc-dân ta, dầu cho già trẻ nam-nữ cũng đều học hiểu đăng; song tiếc gì còn một điều khuyết điểm trở ngại cho quốc-dân ta chưa tiện dùng về phương thông tin bằng điện tin (giây thép).

Quốc-âm là một thứ văn dễ học dễ hiểu hơn hết, nhưng cũng còn có một điều khó khăn nữa, là khi nào viết thiếu dấu thì đọc sai hiểu lầm cũng là mất nghĩa ; huống chi điện-tín đã không có dấu mà lại còn thiếu mấy chữ như : ă, â, ô, ơ, đ, ư, ê, tài nào ta đọc cho khỏi sai lầm cho đặng.

Tôi đã bằng thấy lắm người vì tiếp đặng một bức điện-tín, rồi đọc không hiểu nghĩa, hay là hiểu sai, mà làm cho phải bê trễ việc hành động của người, nào là thất hiểu, thất nghĩa, thất tín, thất lợi, có nhiều khi hại đến gia-đình là khác nữa.

Bởi có ấy nên tôi ngụ ý mượn thêm một ít chữ Pháp quốc-văn chưa thông dụng mà thay thế cho chữ Quốc-âm và đem bốn chữ đổi vào mấy dấu chánh, ấy là một phương dễ hiểu nhất hơn hết, ai trông vào cũng có thể thuộc liền, không cần phải thất công học hỏi, hầu hiến cho Quốc-dân ta thông dùng về Điện-tín, mới khỏi nhọc lo các điều trở ngại !

Theo như chữ Điện-tín thì còn thiếu 7 chữ : ă, â, ô, ơ, đ, ư, ê, và bốn dấu chánh là : (ˆ), (˘), (˙), (•), nay tôi mượn thêm hai chữ Pháp, như chữ F thế cho chữ ă, chữ Z thế cho chữ ơ, còn năm chữ kia thì mượn chữ đôi (double) mà thế vào mỗi chữ.

Xin xem bản dưới đây :

ă	à	ô	ơ	đ	ư	ê	(̣)	(̤)	(̥)	(̦)
f	aa	oo	z	dd	uu	ee	k	l	s	x

Tôi định để dấu sau đuôi mỗi chữ nên chỉ tôi dùng bốn chữ k, l, s, x, này mà thế vào cho bốn dấu chánh, vì bởi trong chữ Quốc-âm thì chẳng hề có bốn chữ này nằm sau đuôi bao giờ, mà nếu thấy trong bốn chữ này, có một chữ nào nằm sau đuôi thì tất nhiên đã biểu chữ này thay thế cho một dấu nào đó vậy.

Ví dụ : Thần thì viết Thaanl

Th aa n l

Th à n ̣

BẢN CHỮ THÔNG ĐIỀN-TÍN

Xin coi theo kiểu viết dưới đây :

a	ă	â	b	c	d	đ	e	ê	g	h	i	y	k	
	f	aa				dd		ee						
l	m	n	o	ô	ơ	p	q	r	s	t	u	ư	v	x
			oo	z							uu			

Xin coi theo kiểu viết dưới đây :

Ví dụ :

CHỦ VIẾT THƯỜNG.— Đi tới SAIGON xe hư, công
việc xong rồi, còn chờ sửa xe, thứ năm về tới.

Nhân

CHỦ GIẤY THÉP.— Di tzik Saigon xe hư công
việc xong rồi, còn chờ sửa xe, thứ năm về tới.
nhân

Nếu còn có điều chi sai sót, mong ơn quý Đồng-bào
chỉ bảo.

PHẠM-VĂN-NGO

Kính dẫn



Saigon le 12 Août 1921

Tirage 2000 exemplaires

Imp. DUC-LUU-PHUNG

Editeur : Phạm Văn Ngọ

Directeur : L'Imprimerie
Quang Văn Truân



